

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Tâm lý thận trọng vẫn còn

Diễn biến thị trường không có nhiều thay đổi trong phiên giao dịch ngày Thứ Năm, với VN-Index đóng phiên gần như đi ngang mốc tham chiếu. VIC và VHM phục hồi tốt đồng vai trò nâng đỡ chỉ số, trong khi đó các cổ phiếu trụ còn lại giảm nhẹ hoặc đi ngang. Thanh khoản chưa có nhiều sự cải thiện, với giá trị khớp lệnh dưới mức bình quân 20 phiên. Tuy có rung lắc điều chỉnh nhưng nhìn chung áp lực bán không đáng kể, là một tín hiệu tốt trong bối cảnh hiện tại. Dù vậy, dòng tiền cần cho thấy sự cải thiện để đã hồi phục có thể lan tỏa mạnh mẽ hơn.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 0.86 điểm (-0.05%), đóng phiên ở 1,866.35 điểm; HNX-Index giảm 6.43 điểm (-2.05%), đạt 313.16 điểm. Thanh khoản cả ba sàn đi ngang ở mức 18.4 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 642 triệu cổ phiếu được giao dịch. Sau phiên mua ròng hôm qua, khối ngoại đã quay lại bán ròng với giá trị 438 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là TCB, HPG, MSN. Ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có VIC, VNM và MCH.

VIC (+1.47%), VHM (+1.14%), HCM (+3.20%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VCB (-1.43%), THD (-8.34%), BID (-1.16%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Góc nhìn kỹ thuật: Phiên giao dịch hôm nay có thể được xem là một nhịp kiểm định cung tương đối tích cực của VN-Index. Mặc dù chỉ số xuất hiện rung lắc trong phiên, áp lực bán không gia tăng đáng kể và thanh khoản tại vùng điều chỉnh vẫn duy trì ở mức thấp, cho thấy lực cung giá thấp đang dần suy yếu và trạng thái cân cung ngày càng rõ nét.

Trong ngắn hạn, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ tiếp tục dao động trong vùng 1,850-1,870 điểm nhằm củng cố nền giá trước khi hình thành xu hướng mới. Thị trường hiện vẫn đang chờ đợi các chất xúc tác đủ mạnh, bao gồm kết quả kinh doanh quý tới, các chính sách hỗ trợ vi mô và sự cải thiện của dòng tiền, để tạo động lực cho một nhịp tăng bền vững hơn.

Ở trường hợp cơ sở: Việc Mỹ và Iran đạt được thỏa thuận hòa bình có thể giúp giảm áp lực lạm phát, cải thiện triển vọng tăng trưởng toàn cầu và hỗ trợ dòng vốn quay trở lại các thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam, trong nửa cuối năm 2026. Bên cạnh yếu tố bên ngoài, thị trường trong nước còn được hỗ trợ bởi các chính sách thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mặt bằng thanh khoản duy trì ở mức dồi dào và kỳ vọng đồng thuận thu động giá tăng sau khi Việt Nam chính thức được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi từ tháng 09/2026. Sự cộng hưởng của các yếu tố này có thể tạo động lực cho thị trường bước vào một chu kỳ tăng trưởng mới, với VN-Index hướng tới vùng mục tiêu 2,000-2,100 điểm trong kịch bản tích cực.

Ở trường hợp tiêu cực: Dự trữ toàn cầu đã giảm mạnh trong giai đoạn chiến tranh vừa qua, nếu không đạt được thỏa thuận trong tháng 6-7, nhiều khả năng giá dầu sẽ tăng vọt trong các tháng cao điểm mùa hè. Với diễn biến tiêu cực trên, lớp tài sản rủi ro nhìn chung và VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn (quay về kiểm định lại 1,580 điểm).

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và KQKD tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index cho vị thế trung hạn. Trong ngắn hạn, có thể tìm những cổ phiếu đã bị bán mạnh và có xu hướng phục hồi như nhóm bảo hiểm, công nghệ, bất động sản,... Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,866	0.0	2.2	34.8	15.2	2.1	8,763,566
VN30 Index	2,009	-0.2	1.8	35.5	13.4	2.1	6,471,871
VN Midcap	2,135	-0.2	0.9	5.8	13.6	1.4	1,253,265
VN Smallcap	1,344	-0.1	-1.0	-8.1	12.4	0.9	280,253
HNX Index	307	-2.1	-2.6	32.4	20.1	1.8	448,983
UpCom	129	-0.7	2.1	27.9	13.4	1.8	655,939

Nhóm ngành (tỷ đồng)

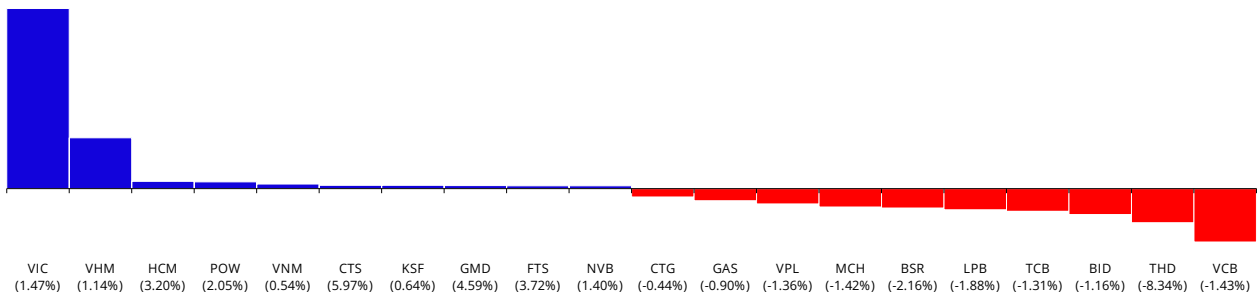
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.3	2.6	-8.3	1.1	18.7	3.5	158,748
Bảo hiểm	-0.9	-8.0	7.0	1.1	14.1	1.7	59,462
Bất động sản	1.1	3.1	15.7	2.5	34.8	3.6	2,689,524
CNTT	-0.6	-2.7	-22.6	0.7	13.3	2.9	137,978
Dầu khí	-1.1	-7.0	5.1	1.1	24.5	2.5	65,471
Dịch vụ tài chính	0.6	3.4	6.5	1.2	14.7	1.6	260,457
Tiền ích	-0.1	-4.0	2.2	1.2	13.8	2.0	331,151
Du lịch và Giải trí	-0.5	2.7	-4.9	1.3	18.4	5.1	188,313
Hàng & DV CN	0.2	-2.4	2.8	1.0	13.3	1.6	173,169
Hàng CN & Gia dụng	0.4	-2.6	-6.2	1.0	10.2	1.5	54,329
Hóa chất	-0.2	-4.2	12.8	1.0	16.2	1.7	216,046
Ngân hàng	-0.8	3.5	5.4	1.2	9.8	1.6	2,747,238
Ô tô và phụ tùng	0.0	0.3	-8.2	0.9	3.4	0.8	14,627
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	-1.5	-1.7	1.1	14.1	1.3	241,318
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.0	-1.0	-5.2	1.0	15.4	2.3	430,707
Truyền thông	-0.8	2.8	-10.0	0.9	24.8	0.9	2,416
Xây dựng và Vật liệu	-0.1	3.7	-3.2	1.0	11.2	1.3	139,879
Y tế	0.3	-1.4	-8.4	0.9	17.4	2.0	36,982

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	-0.4	-0.4	1.8	1.0	2.7
USD/JPY	161	-0.8	-0.4	0.8	1.0	2.9
USD/CNY	7	-0.1	-0.2	0.3	-1.4	-2.9
KRW/USD	1,548	-0.2	0.3	1.9	2.4	7.5
EUR/USD	1	-0.3	-0.4	1.9	1.1	2.9
USD/VND	26,293	0.0	-0.1	-0.1	-0.2	0.0
Dầu Thô	68	-0.8	-5.4	-27.5	-39.0	18.5
Xăng	292	-1.0	-3.7	-7.3	-11.3	71.0
Khí đốt	3	-1.3	-5.0	0.3	13.5	-13.8
Coal	130	0.0	-9.7	-7.6	-5.5	20.6
Vàng	4,070	1.0	1.1	-9.3	-13.0	-5.8
Thép cuộn TQ	3,305	-0.3	-1.0	-3.3	0.3	1.1

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

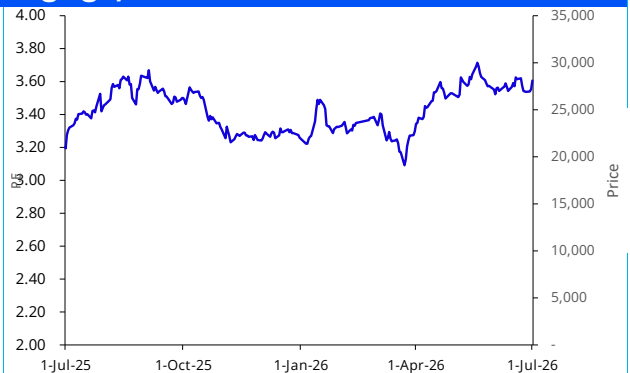
Tin tức nổi bật

- VHM – Bất động sản:** CTCP Đô thị Du lịch Cần Giờ huy động thành công 2,500 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn 36 tháng với lãi suất cố định 12.5%/năm. Mục đích phát hành nhằm cơ cấu lại một phần khoản nợ tại CTCP Đầu tư Cam Ranh.
- PVT – Vận tải:** PVTrans đã công bố Báo cáo phát thải khí nhà kính năm 2025 theo tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018. Báo cáo được BSI Assurance UK Ltd kiểm định độc lập nhằm củng cố chiến lược quản trị ESG và mục tiêu Net Zero năm 2050.
- VIB – Ngân hàng:** VIB bổ nhiệm ông Trần Hữu Thuận giữ chức Phó Tổng Giám đốc từ ngày 1/7/2026. Ông Thuận hiện không sở hữu cổ phiếu VIB nào.
- SHB – Ngân hàng:** SHB được Vietnam Report vinh danh trong TOP 10 Ngân hàng thương mại Việt Nam uy tín năm 2026. Kết quả này dựa trên năng lực tài chính vững mạnh cùng hiệu quả hoạt động bền vững của ngân hàng.
- SSI – Dịch vụ tài chính:** Dragon Capital hợp tác cùng SSI phân phối bốn quỹ mở gồm DCDS, DCDE, DCBF và DCIP trên nền tảng SSI iBoard và iBoard Pro. Sự kiện này giúp nhà đầu tư đa dạng hóa danh mục và thực hiện đầu tư định kỳ.
- EIB – Ngân hàng:** Eximbank tái bổ nhiệm ông Trần Tấn Lộc giữ chức quyền Tổng giám đốc từ ngày 1/7/2026. Ông Lộc gắn bó với ngân hàng từ năm 1994 và từng đảm nhiệm nhiều vị trí điều hành cấp cao trong hơn ba thập kỷ qua.
- TCB – Ngân hàng:** HĐQT Techcombank thông qua việc tăng vốn góp vào Techcom Life tối đa 2,400 tỷ đồng, tương ứng 240 triệu cổ phần. Nghị quyết này thay thế kế hoạch bổ sung vốn 800 tỷ đồng trước đó.
- KLB – Ngân hàng:** KienlongBank chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 29.5% vào ngày 6/7. Ngân hàng dự kiến phát hành hơn 170,6 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên 7,527 tỷ đồng.
- VE2 – Tiện ích:** Cổ phiếu VE2 sẽ hủy đăng ký giao dịch trên UPCoM từ ngày 15/7/2026 do bị hủy tư cách công ty đại chúng. Doanh nghiệp hiện có vốn chủ sở hữu chỉ còn hơn 600 triệu đồng và nợ chiếm 98% tổng tài sản.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Dược phẩm Imexpharm - IMP

IMP – Dược phẩm: Imexpharm bầu ông Liu Daping làm Chủ tịch HĐQT sau khi Livzon Pharmaceutical Group sở hữu 67.87% vốn. Cổ phiếu IMP hiện giao dịch ở mức 42,800 đồng, giảm 23.5% so với vùng đỉnh tháng 4/2026.



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)								
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			7/1/2026			Xu hướng 10 phiên
					7/1/2026	7/2/2026	TB 1 tuần	
1	Hàng cá nhân & Gia dụng			106.9	74	196	95	
2	Ô tô và phụ tùng			56.9	28	34	22	
3	Dịch vụ tài chính			35.9	1,423	1,891	1,392	
4	Bảo hiểm			13.0	22	33	29	
5	Xây dựng và Vật liệu			6.8	438	598	560	
6	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2.5			608	691	709	
7	Thực phẩm và đồ uống	-4.1			456	583	608	
8	Y tế	-4.8			22	23	25	
9	Bán lẻ	-5.9			558	434	461	
10	Hóa chất	-7.2			228	256	276	
11	Công nghệ Thông tin	-10.8			852	423	475	
12	Ngân hàng	-11.4			5,119	3,722	4,199	
13	Du lịch và Giải trí	-15.5			153	131	155	
14	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-20.3			297	236	296	
15	Tài nguyên Cơ bản	-23.4			437	377	493	
16	Bất động sản	-25.4			1,542	1,599	2,144	
17	Dầu khí	-26.7			557	306	418	

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	52,100	-1.9	-7.0	31.9	59	89.8	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,850	-1.3	1.3	-1.0	2	422.3	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	20,700	-0.5	-1.2	-15.1	(71)	13.9	
NVL	Novaland	Bất động sản	12,450	-0.8	-1.6	0.3	(83)	61.5	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,900	-1.2	1.2	-11.1	(65)	354.4	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	52,100	-1.9	-7.0	24.6	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,250	0.4	-1.0	-17.6	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	10,450	-0.9	0.5	6.7	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,200	2.4	0.2	-14.9	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,150	-0.5	-0.5	-9.4	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top bán ròng				Top mua ròng				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(81.63)	TCB	52,100	-1.9	VIC	208,13	1,568.0	1,237.9	7/2/2026	1,133.0	1,571.5	-438.5
(73.43)	HPG	14,250	0.4	VNM	47.59	1,568.0	1,237.9	7/1/2026	1,568.0	1,237.9	330.1
(55.45)	MSN	10,450	-0.9	FPT	32.02	1,348.7	2,536.3	6/30/2026	1,348.7	2,536.3	-1,187.6
(55.33)	ACB	10,450	-0.9	PNJ	31.44	1,465.1	2,253.2	6/29/2026	1,465.1	2,253.2	-788.2
(54.90)	GMD	5,200	2.4	MCH	20.46	2,285.9	1,954.7	6/26/2026	2,285.9	1,954.7	331.2
(42.24)	TCX	5,200	2.4	MBB	13	1,126.7	2,200.1	6/25/2026	1,126.7	2,200.1	-1,073.4
(41.30)	SHB	5,200	2.4	BMP	11	1,563.1	2,175.2	6/24/2026	1,563.1	2,175.2	-612.1
(29.56)	SSI	5,200	2.4	VCK	11	4,275.2	2,762.8	6/23/2026	4,275.2	2,762.8	1,512.3
(27.74)	VPB	5,200	2.4	CTS	8	1,569.6	1,743.3	6/22/2026	1,569.6	1,743.3	-173.7
(23.40)	CTG	5,200	2.4	CTD	7	2,706.9	4,332.2	6/19/2026	2,706.9	4,332.2	-1,625.3
						1,217.4	3,102.2	6/18/2026	1,217.4	3,102.2	-1,884.8
						1,644.0	4,818.7	6/17/2026	1,644.0	4,818.7	-3,174.7
						1,868.7	2,237.2	6/16/2026	1,868.7	2,237.2	-368.5
						7,210.0	3,054.7	6/15/2026	7,210.0	3,054.7	4,155.3
						1,587.7	2,079.5	6/12/2026	1,587.7	2,079.5	-491.8
						792.3	1,296.7	6/11/2026	792.3	1,296.7	-504.3

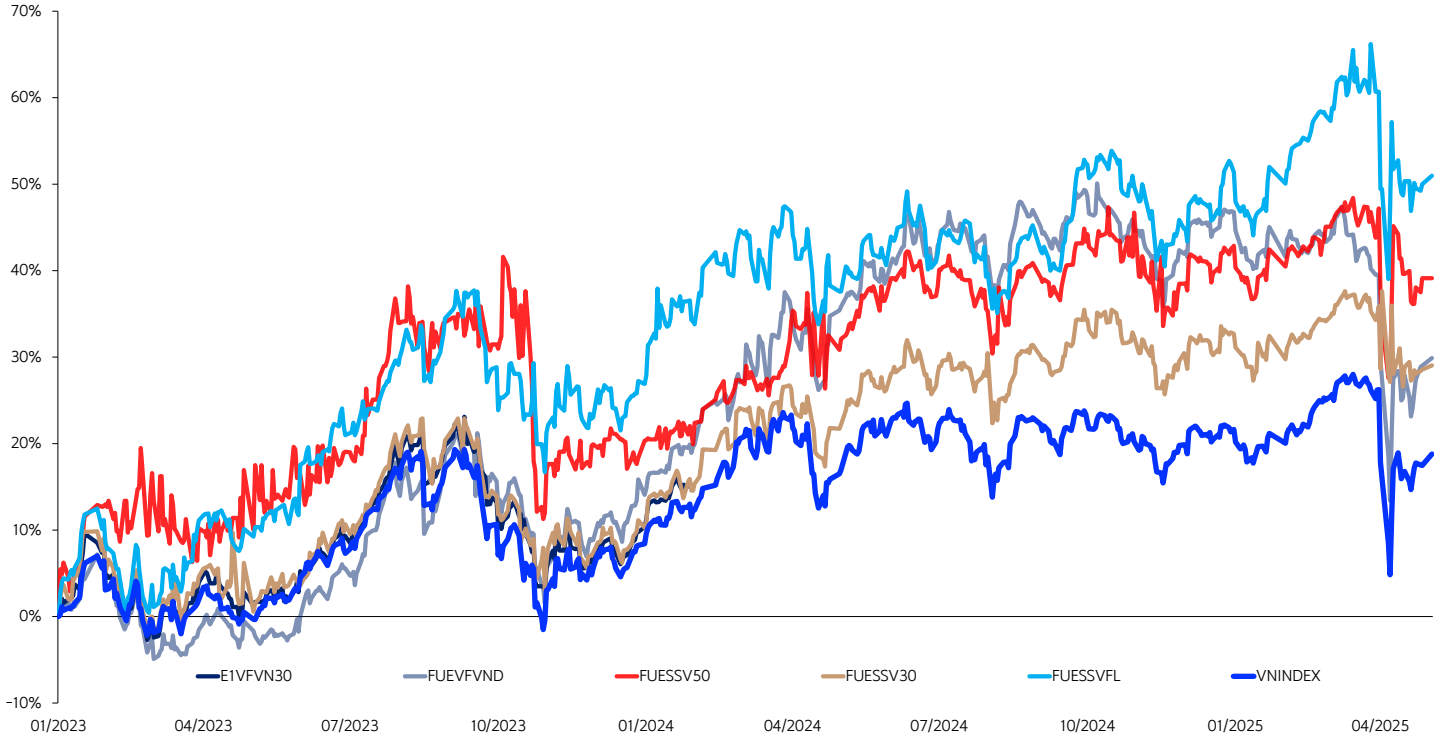
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	36,000	-0.2%	1.7%	-0.2%	305,400	11.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,300	0.0%	2.5%	6.6%	1,800	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,150	-0.3%	2.6%	-0.7%	30,100	0.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	36,500	0.1%	0.6%	-4.7%	148,900	5.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,670	0.0%	-0.3%	4.5%	24,100	0.6	
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	25,290	0.1%	0.8%	-0.8%	9,900	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,850	0.0%	2.5%	0.2%	2,400	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	14,000	0.0%	6.9%	12.4%	11,100	0.2	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,750	0.0%	1.9%	-0.1%	3,800	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,450	0.4%	-0.4%	-9.2%	6,400	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,330	0.0%	4.8%	4.3%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,500	-0.2%	1.8%	-5.0%	600	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,400	-1.4%	3.2%	6.9%	800	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,660	n.a	1.3%	-5.0%	3,800	0.1	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	0.0%	1.8%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(218)	(272,231)	39.5	20.8	0.9	1.91	2.1	12.0	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	157,786	-	-	44.1	24.3	0.7	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	575,178	2,936	5,962	FALSE	26.6	1.0	1.62	1.4	8.8	86.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,620,254	(91,357)	(125,241)	10.0	24.0	0.9	2.27	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	694,125	-	-	40.6	21.6	0.8	1.67	1.8	11.7	50.5
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	247,279	(41)	2,071	40.7	23.8	0.7	2.08	2.1	12.1	63.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	642,283	(14,330)	(200,931)	38.4	23.4	1.0	1.71	2.0	12.2	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	55.2	54.1	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,620,454	-	(2,677)	37.5	25.6	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	308,845	(6,525)	(15,445)	10.2	28.3	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	274,406	-	(19,597)	29.3	27.4	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	280,581	(12,125)	(16,720)	10.2	25.5	0.9	2.17	1.7	9.9	87.8
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	33.9	38.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	73,029	n.a	n.a	10.2	26.9	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	7.3	26.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuần thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.